

# ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

VIỆT NAM - PHÁP

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 106/2004/LPQT

*Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2004*

Thỏa thuận tài chính giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Pháp để thực hiện Dự án "Hỗ trợ nghiên cứu những thách thức của sự chuyển giao kinh tế và xã hội ở Việt Nam" có hiệu lực từ ngày 07 tháng 10 năm 2004./.

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ  
*Phó Vụ trưởng*

**Nguyễn Hoàng Anh**

**QUỸ ĐOÀN KẾT ƯU TIÊN Thỏa thuận tài chính số 2003 - 29 giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Pháp để thực hiện dự án Hỗ trợ nghiên cứu những thách thức của sự chuyển giao kinh tế và xã hội ở Việt Nam.**

**Lời nói đầu**

Thỏa thuận tài chính này bao gồm Các điều khoản riêng và Các điều khoản chung, lập thành văn bản tham chiếu của dự án. Thỏa thuận này được làm thành bốn bản, hai bản bằng tiếng Pháp và hai bản bằng tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Thỏa thuận này gồm 10 trang, được đánh số từ số 2 đến số 11.

**CÁC ĐIỀU KHOẢN RIÊNG**

Một bên là:

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau đây gọi tắt là phía Việt Nam

Và một bên là:

Chính phủ nước Cộng hòa Pháp, sau đây gọi tắt là phía Pháp.

Cùng thỏa thuận như sau:

*Phần I*

**MỤC TIÊU CỦA THỎA THUẬN**

**Điều 1.** Bản Thỏa thuận này nhằm mục đích dành cho phía Việt Nam sự hỗ trợ tài chính của phía Pháp, dưới dạng viện trợ không hoàn lại để thực hiện dự án được hai phía chấp thuận và xác định như tên gọi tại Điều 2 dưới đây.

Trên cơ sở đánh giá nhu cầu do phía Việt Nam cung cấp, khoản hỗ trợ tài chính của phía Pháp từ Ủy ban các dự án Quỹ Đoàn kết Ưu tiên được xác định là 1 700 000 euro.

**Điều 2.** Xác định dự án

Số dự án: 2003 - 29

Ngày Ủy ban các dự án của phía Pháp phê chuẩn: 23 tháng 6 năm 2003

Ngày phê chuẩn của Bộ trưởng phụ trách về Hợp tác và Pháp ngữ: 21 tháng 7 năm 2003

Ngày Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn: 08 tháng 12 năm 2003

Tên gọi: Hỗ trợ nghiên cứu những thách thức của sự chuyển giao kinh tế và xã hội ở Việt Nam.

Trị giá: 1 700 000 Euro

*Phần II*  
**NHỮNG ĐẶC ĐIỂM**  
**KỸ THUẬT**

**Điều 3.** Bối cảnh của dự án

Việt Nam bắt đầu thực hiện một quá trình mở cửa kinh tế và chính trị nhanh chóng mang tên “đổi mới” vào năm 1986. Sự tái định hướng mang tính tổng thể của một mô hình xã hội vốn được theo đuổi từ ba thập kỷ nay đã tác động và dẫn đến những thay đổi lớn lao về kinh tế, chính trị, xã hội và văn hóa mà chính phủ Việt Nam mong muốn tìm hiểu rõ và thực hiện tốt hơn.

Trong bối cảnh đó, khoa học xã hội và nhân văn trong thời gian gần đây ngày càng được ưu tiên hơn nhằm nâng cao vị trí của nó trong xã hội. Từ giữa những năm 90, các môn học mới như: xã hội học, tâm lý học v.v... đã bắt đầu được giảng dạy trong các trường đại học. Do đó, sự thúc đẩy các nghiên cứu về Châu Á và khoa học chính trị là nhằm đáp ứng tính chất phức tạp ngày càng cao của các mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau do sự hội nhập của Việt Nam vào các nước khu vực và thế giới. Từ đây, các nhà lãnh đạo Việt Nam chính thức công nhận khoa học xã hội phải chiếm vị trí hết sức quan trọng trong công cuộc phát triển đất nước và luôn song hành với những chuyển biến đang diễn ra trong xã hội.

Bước tiến này phù hợp với bản đánh giá quan hệ hợp tác tại Việt Nam trong giai đoạn 1989 - 1999, khuyến khích thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực khoa học xã hội do tác động của nó tới sự phát triển của đất nước.

Vì vậy, dự án này là kết quả của sự hội tụ những lợi ích bổ trợ cho nhau: trước hết là lợi ích của các cơ quan chức năng Việt Nam mong muốn có một cái nhìn linh hoạt và xác thực hơn với thực tế của những chuyển biến kinh tế, xã hội và chính trị diễn ra trong quá trình “đổi mới”; tiếp đó là lợi ích của giới nghiên cứu Việt Nam trong lĩnh vực khoa học xã hội với mong muốn mở rộng phạm vi kiến thức và phương pháp luận trên cơ sở thiết lập bền vững các mạng lưới trao đổi khoa học với một số nước phương Tây nói chung và với Pháp nói riêng; cuối cùng là lợi ích của các trung tâm nghiên cứu của Pháp chuyên về Châu Á, trong đó một số trung tâm đã phát triển các chương trình nghiên cứu ngắn hạn với một cơ quan đối tác Việt Nam nhưng còn gặp nhiều khó khăn để tiến tới quan hệ hợp tác khoa học thực sự mang tính lâu dài.

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam giao cho Viện Khoa học Xã hội Việt Nam thực hiện dự án này.

**Điều 4.** Miêu tả dự án

Dự án này bao gồm ba thành phần cơ bản:



- Hỗ trợ nghiên cứu và đào tạo nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội
- Phổ biến các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển mạng lưới khoa học
- Đánh giá và điều hành dự án

*Thành phần 1:* Hỗ trợ nghiên cứu và đào tạo nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội

Dự án sẽ hỗ trợ mười chương trình nghiên cứu hỗn hợp trong bốn năm với những đề tài mới và đa dạng. Cơ chế gọi thầu, công tác đánh giá do các chuyên gia độc lập thực hiện và sự chọn lựa của Hội đồng khoa học Pháp - Việt đảm bảo sự phù hợp của những đề tài này.

Thành phần này cũng dự trù kinh phí dành cho một chương trình đào tạo các sinh viên Việt Nam với các khóa thực tập tại Pháp để tăng cường mối quan hệ giữa nhóm nghiên cứu Pháp và Việt Nam.

*Thành phần 2:* Phổ biến các thành tựu khoa học và phát triển mạng lưới khoa học

Thành phần này bao gồm phân truyền thông thông qua các ấn phẩm khoa học và một cuộc hội thảo thường niên để phổ biến các kết quả nghiên cứu khoa học;

Đồng thời, các kết quả nghiên cứu khoa học sẽ có thể được nâng cao giá trị do việc xuất bản những ấn phẩm phổ biến các thành tựu khoa học và việc cấp công tác phí cho các nhà nghiên cứu Pháp tới Việt Nam;

Phát triển mạng lưới nghiên cứu khoa học sẽ nằm trong thành phần hai này và dựa trên cơ sở việc cấp công tác phí cho các nhà nghiên cứu Việt Nam khi sang Pháp và cho các chuyên gia Pháp.

*Thành phần 3:* Đánh giá và điều hành dự án

Công tác đánh giá khoa học dự kiến sẽ được tiến hành và do Hội đồng khoa học Pháp - Việt thực hiện để báo cáo kết quả các chương trình nghiên cứu và sự phù hợp của các chương trình này so với chương trình ban đầu, chất lượng các kết quả nghiên cứu khoa học và các phương thức phổ biến các kết quả này;

Thành phần này cũng sẽ bao gồm việc đánh giá, quản lý và chỉ đạo dự án. Nhóm điều hành dự án sẽ được cấp ngân sách hoạt động và ngân sách dành cho trang thiết bị.

Dự án sẽ tuyển dụng và trả lương một trợ lý kỹ thuật Pháp.

*Phần III*  
**CÁC ĐẶC ĐIỂM VỀ TÀI CHÍNH**

**Điều 5. Trị giá của dự án****5.1. Đóng góp từ phía Pháp**

Viện trợ trị giá 1 700 000 euro do phía Pháp cấp theo quyết định nêu tại Điều 2 và dùng để thanh toán cho các chi phí sau (tính bằng nghìn euro):

Loại chi phí		TP 1	TP 2	TP 3	Tổng số
1. Đầu tư bất động sản	P				
	S				
	E				
2.1. Lắp đặt kỹ thuật	P				
	S				
	E				
2.2. Đầu tư khác bao gồm phương tiện vận chuyển	P				
	S				
	E				
3. Chuyển giao tài chính	P	500		60	560
	S				
	E				
4. Văn phòng phẩm đồ tiêu dùng	P				
	S				
	E				
5.1. Nghiên cứu	P				
	S			40	40
	E				
5.2. Hỗ trợ kỹ thuật	P			400	400
	S				
	E				
5.3. Đào tạo	P	284	50		334
	S				
	E				

09685707

Loại chi phí		TP 1	TP 2	TP 3	Tổng số
		5.4. Các dịch vụ khác bên ngoài	P		192
S					
E					
5.5. Công tác ngăn ngừa	P		84	80	164
	S				
	E				
6. Nhân lực trong nước	P				
	S				
	E				
7. Các khoản khác	P				
	S				
	E				
8. Chi phí phát sinh	P			10	10
	S				
	E				
<b>Tổng số để thực hiện</b>	P	784	326	550	1 660
	S			40	40
	E				
<b>Tổng số theo từng hợp phần</b>		784	326	590	1 700

P: Nguồn vốn do Đại sứ quán Pháp tại CHXHCN Việt Nam triển khai.

S: Nguồn vốn do các cơ quan thuộc Bộ Ngoại giao Pháp triển khai.

E: Nguồn vốn do Chính phủ Việt Nam triển khai.

(Có thể thêm phần giải trình cụ thể cho các mục trong Bảng trên đây)

#### 5.2. Đóng góp từ phía Việt Nam

Phía Việt Nam cam kết bàn giao mặt bằng cần thiết (các văn phòng với tổng

diện tích là 50m<sup>2</sup>) cho nhóm điều hành dự án. Các văn phòng sẽ được lắp đặt tất cả các trang thiết bị liên lạc (điện thoại, internet, fax). Phía Việt Nam sẽ cung cấp các trang thiết bị văn phòng (bàn làm việc, ghế, tủ).

Phía Việt Nam sẽ chỉ định một người phụ trách và một trợ lý của nhóm điều hành dự án. Hai người này sẽ cùng làm việc với Trợ lý kỹ thuật Pháp để thực hiện dự án.

**Điều 6.** Quy định về thuế và hải quan



Theo những quy định hiện hành tại Việt Nam áp dụng cho các dự án viện trợ không hoàn lại, hàng hóa và thiết bị nhập khẩu hoặc mua trong nước để thực thi dự án sẽ được miễn tất cả các loại thuế.

## **Điều 7. Cách thức thực hiện**

### **7.1. Cách thức triển khai các hoạt động**

Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam là cơ quan do phía Pháp chỉ định để triển khai các hoạt động của dự án. Viện Khoa học Xã hội Việt Nam là cơ quan do phía Việt Nam chỉ định để triển khai các hoạt động của dự án. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam cùng với Viện Khoa học Xã hội Việt Nam đảm bảo thực hiện các hoạt động của dự án nêu tại Điều 2 trên đây, tuân theo Bản Thỏa thuận tài chính (gồm Các điều khoản riêng và Các điều khoản chung) và phù hợp với văn kiện dự án đã được các cấp có thẩm quyền của hai phía phê duyệt.

### **7.2. Cách thức triển khai về tài chính**

Bộ Ngoại giao Pháp sẽ chịu trách nhiệm triển khai khoản tài trợ của Pháp theo quyết định nêu tại Điều 2 theo phương thức dưới đây :

- Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Bộ phận Hợp tác và Hoạt động Văn hóa) phụ trách triển khai khoản tiền 1 660 000 euro tương ứng với các mục 3, 5.2, 5.3, 5.4, 5.5,

8.0 của bản dự thảo ngân sách đã nêu trong Điều 5.1 trên đây.

- Các Ban của Bộ Ngoại giao Pháp phụ trách triển khai khoản tiền 40 000 euro tương ứng với các mục 5.1 của bản dự thảo ngân sách đã nêu trong Điều 5.1 trên đây.

Viện Khoa học Xã hội Việt Nam do Chính phủ Việt Nam chỉ định sẽ chịu trách nhiệm triển khai phần tài chính của phía Việt Nam cho dự án như đã nêu trong Điều 5.2 trên đây.

Thực trạng triển khai những cam kết của mỗi bên sẽ được báo cáo tổng hợp tại kỳ họp Ban Chỉ đạo Dự án. Ngoài ra, theo yêu cầu của một trong hai phía, thực trạng triển khai tại từng thời điểm cũng sẽ được thông báo cụ thể.

### **7.3. Theo dõi và đánh giá dự án**

Ban Chỉ đạo dự án (hay còn gọi là Ủy ban hợp tác khoa học trong lĩnh vực khoa học xã hội trong bản báo cáo giới thiệu của dự án FSP) sẽ được thành lập trước khi bắt đầu dự án. Ban Chỉ đạo dự án sẽ ngang số đại biểu và gồm 2 thành viên, 1 người Pháp và 1 người Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng là tiếng Việt và tiếng Pháp. Thành phần Ban Chỉ đạo Dự án này bao gồm:

- Phía Việt Nam:

Chủ tịch Viện Khoa học Xã hội Việt nam hoặc người đại diện

- Phía Pháp:

Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Pháp tại Việt Nam hoặc người đại diện

Ban Chỉ đạo này sẽ họp ít nhất mỗi năm một lần, thông báo những hoạt động của dự án cũng như quyết định những biện pháp giải quyết khi gặp khó khăn. Ban Chỉ đạo dự án có thể mời, trong trường hợp cần thiết các chuyên gia có liên quan đến các vấn đề thảo luận để tham khảo ý kiến. Ban Chỉ đạo sẽ dựa vào các ý kiến đóng góp của Hội đồng khoa học gồm ba đại diện phía Việt Nam và ba đại diện phía Pháp. Hội đồng khoa học sẽ chịu trách nhiệm theo dõi các định hướng khoa học của công tác nghiên cứu được thực hiện và sẽ lập một bản đánh giá khoa học của các công tác nghiên cứu do dự án cấp kinh phí.

Theo sự thỏa thuận của hai phía, các phương tiện truyền thông sẽ được sử dụng để phát huy kết quả của dự án.

### **Điều 8.** Các điều kiện

8.1. Điều kiện tiên quyết để ký Thỏa thuận tài chính

Dự án được cấp có thẩm quyền của hai phía phê duyệt, phù hợp với luật pháp của hai phía.

8.2. Điều kiện liên quan đến giải ngân vốn

Các điều kiện tiên quyết liên quan đến giải ngân vốn sẽ bao gồm việc bàn giao các văn phòng làm việc cho nhóm điều hành dự án và việc phía Việt Nam sẽ chỉ định một người phụ trách và một trợ lý của nhóm điều hành dự án. Hai người này sẽ cùng làm việc với Trợ lý kỹ thuật người Pháp để thực hiện dự án.

8.3. Điều kiện đình chỉ giữa chừng trong quá trình thực hiện dự án

Điều kiện đình chỉ sau sẽ được áp dụng khi dự án bắt đầu triển khai:

- Ban Chỉ đạo dự án (Ủy ban hợp tác khoa học trong lĩnh vực khoa học xã hội) không thực hiện phiên họp thường niên.

### **Điều 9.** Thực hiện chi trả

Việc thanh toán các khoản chi từ quyết định tại Điều 2 sẽ do Bộ phận Ngân quỹ Chung cho nước ngoài của Bộ Ngoại giao Pháp thực hiện theo chỉ thị của các cơ quan được chỉ định tại Điều 7.2.

## *Phần IV*

### **NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

**Điều 10** (điều cuối): Thời hạn hiệu lực và thời hạn kết thúc Thỏa thuận



Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thời hạn dự kiến thực hiện dự án được ấn định là 55 tháng, kể từ ngày ký kết Bản Thỏa thuận tài chính này.

Sẽ không có bất cứ cam kết dù dưới hình thức nào được thực hiện sau thời hạn trên, cũng là thời hạn cuối cùng của việc đưa ra các lệnh chi.

Quá thời hạn trên, Thỏa thuận sẽ được coi như kết thúc, trừ trường hợp hai phía gia hạn Bản Thỏa thuận này thông qua trao đổi thư giữa Đại sứ quán Pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thỏa thuận cũng có thể được kết thúc nếu hai bên đều nhận thấy không thể thực hiện dự án như đã mô tả tại Điều 4 của Các điều khoản riêng trong Thỏa thuận này, thể hiện bằng trao đổi thư giữa Đại sứ quán Pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Khi kết thúc Thỏa thuận, một bản báo cáo về việc thực thi kỹ thuật và tài chính của dự án sẽ được soạn thảo với sự thống nhất của cả hai phía.

Những khoản kinh phí do phía Pháp tài trợ không được sử dụng hết sẽ được chuyển vào ngân sách của Bộ Ngoại giao Pháp.

Thỏa thuận này được làm tại Hà Nội

ngày 07 tháng 10 năm 2004 thành 2 bản, mỗi bản đều được viết bằng tiếng Việt và tiếng Pháp, cả hai bản có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

Giáo sư **Đỗ Hoài Nam**  
*Chủ tịch Viện Khoa học  
Xã hội Việt Nam*

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA PHÁP

**Ông Claude Blanchemaison**  
*Tổng vụ trưởng Tổng vụ Hợp tác  
Quốc tế và Phát triển tại  
Bộ Ngoại giao*

## CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

### *Phần I*

## CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Những quy định trong Các điều khoản chung này nhằm mục đích xác định các thể thức thực hiện dự án nêu trong bản Thỏa thuận Tài chính và các thể thức triển khai. Các quy định này được bổ sung bởi Các điều khoản riêng của Thỏa thuận Tài chính.

*Phần II***CÁC PHƯƠNG THỨC KỸ THUẬT,  
HÀNH CHÍNH VÀ TÀI CHÍNH**

**Điều 2.** Các quy định về kỹ thuật, tài chính của dự án được xác định trong Các điều khoản riêng chỉ có thể được sửa đổi với sự thỏa thuận của hai phía. Tùy theo mức độ sửa đổi, thỏa thuận sửa đổi này sẽ được thể hiện bằng văn bản sửa đổi bổ sung hoặc trao đổi thư.

**Điều 3.** Bộ Kế hoạch và Đầu tư, do Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ủy quyền, tuyên bố đã biết đầy đủ về các chi phí phụ trong hoặc sau khi đã hoàn thành dự án nêu trong phần đầu tiên của Các điều khoản riêng của Thỏa thuận này và cam kết sẽ áp dụng những biện pháp cần thiết để bảo đảm việc thanh toán các chi phí này trên cơ sở nguồn lực của mình.

**Điều 4.** Bộ Kế hoạch và Đầu tư, do Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ủy quyền, sẽ chịu trách nhiệm giải quyết những vướng mắc nảy sinh từ phía Việt Nam, dù dưới hình thức nào trong quá trình thực hiện Dự án.

Đặc biệt là, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, do Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ủy quyền, sẽ chịu trách nhiệm về tất cả các loại tổn thất có thể

xảy ra trong quá trình thi công xây dựng và sẽ chịu mọi chi phí về bồi thường giải phóng mặt bằng có thể có theo các quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam.

**Điều 5.** Bộ Kế hoạch và Đầu tư, do Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ủy quyền, sẽ xác định, trước khi triển khai Thỏa thuận, các cơ quan chức năng (các Bộ và viên chức nhà nước) được chỉ định theo dõi hoặc tham gia thực hiện dự án với Đại sứ quán Pháp được chỉ định thay mặt Chính phủ Pháp.

**Điều 6.** Bộ Kế hoạch và Đầu tư, do Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ủy quyền, cho phép các chuyên viên hỗ trợ kỹ thuật công tác tại các vị trí có thể được dự kiến trong phần hai của Các điều khoản riêng, được tham gia vào việc thực hiện dự án dưới sự đồng chỉ đạo của cơ quan do Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ định làm đại diện và Đại sứ quán Pháp. Việc chỉ định những chuyên viên hỗ trợ kỹ thuật này phải được sự nhất trí trước của các cơ quan đại diện hai Chính phủ.

Trong khuôn khổ việc triển khai dự án, trách nhiệm quản lý nguồn ngân sách nhà nước Pháp có thể sẽ được giao cho một số chuyên viên hỗ trợ kỹ thuật do Đại sứ quán Pháp chỉ định. Trong trường hợp này, với sự đồng ý của cơ quan đại diện cho Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ

ngĩa Việt Nam, những chuyên viên, cho việc quản lý nêu trên, sẽ được đặt dưới sự chỉ đạo của Đại sứ quán Pháp.

**Điều 7.** Các trang thiết bị và vật tư cần thiết cho việc thực hiện dự án cũng như các giấy phép, văn bằng được sử dụng phải cấp bởi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc một nước thuộc Liên minh Châu Âu, trừ trường hợp ngoại lệ được các cơ quan đại diện

do hai Chính phủ chỉ định chấp thuận trước.

**Điều 8.** Không một công ty Pháp nào sẽ bị tước quyền được tham gia các đấu giá, đấu thầu hoặc tư vấn khi chưa có sự chấp thuận của các cơ quan đại diện do hai Chính phủ chỉ định.

Việc tham gia vào cuộc cạnh tranh sẽ công khai và bình đẳng về mọi điều kiện./.

---

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 08044417

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@yahoo.com

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 5.000 đồng